TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HNGĐ-ST.
Ngày 15-01-2026.
V/v *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Còn.
Bà Nguyễn Thị Ngưng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Đặng Ngô Anh Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 266/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025 về việc "*Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp C, xã P, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt, có đơn xin.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp X, xã P, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt, có đơn xin.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị T thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ như sau: Chị và anh Đỗ Văn C tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 1989, có tiềm hiểu nhau trước khoảng 01 năm rồi tiến tới hôn nhân, không tổ chức lễ cưới, không đăng ký kết hôn. Anh chị về sống chung với gia đình anh C được khoảng 01 năm thì về sống chung với gia đình chị và sống với nhau hạnh phúc đến khoảng năm 2006 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được và đã sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C. Thời gian sống chung anh chị có 02 người con chung tên Đỗ Thị K, sinh ngày 27/12/1991 và Đỗ H, sinh ngày 06/10/1999, hiện các con đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản chung và nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ Văn C thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ: Nhận thấy phù hợp với lời trình bày của chị T về hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung; Nay chị T yêu cầu ly hôn, anh đồng ý. Con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; Nguyên đơn, bị đơn đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự. Vụ án không có vi phạm tố tụng.

2. Việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10, ngày 09/6/2000 của Quốc hội; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh xem xét, quyết định:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị T. Không công nhận chị Huỳnh Thị T và anh Đỗ Văn C là vợ chồng.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị T và anh C có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Tòa án xét xử vắng mặt anh C và chị T là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị T và anh C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1989 nhưng chưa đăng ký kết hôn, không thuộc trường hợp được xem là hôn nhân thực tế, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, do đó căn cứ tại khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm b khoản 3 Nghị quyết 35/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội cần tuyên bố không công nhận chị T và anh C là vợ chồng.

[3] Về con chung: Đỗ Thị K, sinh ngày 27/12/1991 và Đỗ H, sinh ngày 06/10/1999, đã thành niên, có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về chia tài sản, giải quyết nợ chung: Chị T và anh C không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 14, 15, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 35/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội; Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Huỳnh Thị T và anh Đỗ Văn C là vợ chồng.

2. Về con chung: Đỗ Thị K, sinh ngày 27/12/1991 và Đỗ H, sinh ngày 06/10/1999, đã thành niên, có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân nên không xem xét, giải quyết.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000xxxx ngày 13/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Tây Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị T, anh C được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV 12 – Tây Ninh;
- Phòng THADS KV 12 – Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn Tài